

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 12-4-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Thủy.

Ông Nguyễn Công Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị T Thảo - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2022/TLST-HS ngày 18-3-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST - HS ngày 01-4-2022, đối với bị cáo:

Vũ Thị T, sinh năm 1972, tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT và cư trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Nguyên T (Đã chết); con bà Nguyễn Thị N (Đã chết); có chồng là Vũ Hữu N (Đã chết) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18-02-2020, bị Công an xã Đ xử phạt hành chính về hành vi bán băng đề, ấn phẩm khác cho việc đánh lô, đề bằng hình thức phạt tiền; bị tạm giữ từ ngày 05-01-2022 đến ngày 11-01-2022, sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh số 02 ngày 11-01-2022 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Nam Định.

“Có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phùng Gia T, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định. “Có mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Công T. “Vắng mặt”.

+ Ông Bùi Đức Đ. “Vắng mặt”.

+ Ông Trần Anh H. “Vắng mặt”.

- Người chứng kiến: Ông Hoàng Xuân C. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 05-01-2022, Nguyễn Công T và Bùi Đức Đ đến nhà Vũ Thị T ở thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định để mua nước. Quá trình mua nước thì T, Đ biết được T có bán số lô, số đề nên Đ đã hỏi T mua số lô, số đề thì T đồng ý bán. Sau đó, Bùi Đức Đ mua các số lô 82, 58, 85 mỗi con 20 điểm; số lô 49, 94, 54, 53, 97, 79 mỗi con 10 điểm, mỗi điểm lô T bán cho Đ giá 22.000 đồng, số đề đầu 4 mỗi con 15.000 đồng, số đề đuôi 4 mỗi con 15.000 đồng. Tổng số tiền Đ mua số lô, số đề của T là 2.940.000 đồng. T ghi các số lô, số đề và tổng số tiền bán vào một tờ giấy nhỏ đưa cho Đ, Đ nhận tờ giấy rồi đưa số tiền 2.940.000 đồng cho T. Tiếp đó, Nguyễn Công T cũng mua của T các số lô, số đề gồm: số lô 03 là 40 điểm, số lô 35, 53 mỗi con 30 điểm, mỗi điểm lô T bán cho T giá 22.500 đồng, số đề 28, 82 mỗi con 100.000 đồng. Tổng số tiền T mua số lô, số đề của T là 2.450.000 đồng. T ghi các số lô, số đề và tổng số tiền bán vào một tờ giấy nhỏ đưa cho T, T nhận tờ giấy rồi đưa số tiền 2.450.000 đồng cho T, đúng lúc này thì lực lượng Công an huyện V phát hiện bắt quả tang hành vi mua bán số lô, số đề của T, Đ, T. Cơ quan Công an huyện V đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng gồm: Thu trên người Nguyễn Công T và Bùi Đức Đ 02 tờ giấy có kích thước lần lượt (10,5x7,9)cm và (10,5x7)cm ghi số lô, số đề T bán cho Đ và T; thu của Vũ Thị T số tiền 5.390.000 đồng (Là tiền Đ, T vừa đưa cho T để mua số lô, số đề) và 01 bút bi mực xanh.

Tại bản Kết luận giám định số 201/KLGD-PC09 ngày 25-01-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Chữ ký, chữ viết trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A2 là 02 tờ giấy có kích thước lần lượt (10,5x7,9)cm và (10,5x7)cm trên có ghi các số lô, số đề mà T đã bán cho Đ và T) so với chữ ký, chữ viết trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M là bản tự khai của Vũ Thị T) là do cùng một người ký, viết ra.

Các đối tượng khai nhận đã thống nhất quy định với nhau về hình thức đánh bạc ăn tiền dưới hình thức số lô, số đề như sau:

+ Về số đề: Đánh 1 ăn 80 lần, người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu 2 số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó trùng với số của người chơi đã chọn thì người chơi sẽ được hưởng tiền gấp 80 lần số tiền người chơi đã ghi.

+ Số lô: Người chơi chọn số bất kỳ số từ 00 đến 99, nếu kết quả 27 giải xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó có 2 số cuối cùng trùng với số của người chơi đã

chọn thì người chơi sẽ được hưởng số tiền tương ứng 1 điểm lô là từ 21.700đồng - 22.500đồng (tùy từng đối tượng quy ước với nhau) ăn 80.000 đồng.

+ Lô xiên 2: Người chơi chọn một cặp số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu kết quả 27 giải xổ số kiến thiết miền bắc ngày hôm đó có hai số đuôi cuối cùng trùng với cặp số người chơi đã chọn thì sẽ được hưởng số tiền gấp 10 lần.

Quá trình điều tra, T còn khai nhận ngoài việc bán số lô, số đề với Đ và T ngày 05-01-2022 thì trước đó từ ngày 31-12-2021 đến 04-01-2022 T còn sử dụng điện thoại để đăng nhập vào tài khoản Zalo của T có tên “Hoai T” để nhắn tin bán số lô, số đề cho đối tượng Phùng Gia T qua tài khoản Zalo của T có tên “Ph Em Đ” và một số người khách qua đường (T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ). Sau đó T chuyển các số lô, số đề đã bán được hàng ngày cho Trần Anh H ở thôn A, xã Đ qua tài khoản Zalo của H có tên “Yêu Đồi” để hưởng tiền hoa hồng là: Đối với số đề là 15% số tiền đề bán được, đối với số lô T bán cho khách từ 22.000 đến 22.500 đồng/1 điểm lô nhưng H chỉ thu của T 21.800đồng/1 điểm lô, T được hưởng số tiền chênh lệch. Sau khi có kết quả xổ số miền bắc H sẽ tổng hợp số lô, số đề thắng, thua để trả thưởng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành in sao toàn bộ tin nhắn Zalo trên điện thoại của T, đồng thời tiến hành trưng cầu giám định khôi phục dữ liệu điện tử trên hai điện thoại của T và của T.

Tại bản Kết luận giám định số 239/KL-PC09 ngày 10-02-2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có kết luận: Trích xuất được trong điện thoại của T 17 file ảnh có nội dung liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức lô đề của T và T, H.

Cơ quan điều tra đã làm rõ hành vi và số tiền sử dụng mua bán số lô, số đề của T, T và H từ ngày 31-12-2021 đến 04-01-2022 cụ thể như sau:

* Đối với Phùng Gia T:

- Ngày 31-12-2021, T bán cho T các số lô, số đề có tổng số tiền là 425.000 đồng. T không trúng số lô, số đề nào, tổng số tiền đánh bạc giữa T và T là 425.000 đồng.

- Ngày 01-01-2022, T bán cho T các số lô, số đề có tổng số tiền là 519.000 đồng. T trúng một số đề được 1.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và T là 2.119.000 đồng.

- Ngày 02-01-2022, T bán cho T các số lô, số đề có tổng số tiền là 735.000 đồng. T trúng một số đề được 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và T là 1.535.000 đồng.

- Ngày 03-01-2022, T bán cho T các số lô, số đề có tổng số tiền là 455.000 đồng. T trúng một số đề được 1.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và T là 1.655.000 đồng.

* Đối với Trần Anh H:

- Ngày 02-01-2022, T chuyển cho H 14 điểm số lô và 190.000 đồng tiền đề, tổng số tiền T trả H là 466.000 đồng. Ngày hôm đó T trúng 7 điểm lô được 560.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và H là 1.026.000 đồng.

- Ngày 03-01-2022, T chuyển cho H 30 điểm số lô và 240.000 đồng tiền đề, tổng số tiền T trả H là 858.000 đồng. Ngày hôm đó T trúng 2 điểm lô được 160.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và H là 1.018.000 đồng.

- Ngày 04-01-2022, T chuyển cho H 31 điểm số lô và 289.000 đồng tiền đề, tổng số tiền T trả H là 921.400 đồng. Ngày hôm đó T trúng được 1.760.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và H là 2.681.400 đồng.

Sáng ngày 05-01-2022, H đánh rơi mất chiếc điện thoại gắn sim số 0973835023 đăng ký tài khoản Zalo tên “Yêu đời” nên không nhận được số lô, số đề T chuyển cho H.

Quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Thị T, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện V đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 Prime màu đen lắp sim số 0814496331 và số tiền 1.100.000 đồng. Thu giữ của Phùng Gia T 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG V50S màu đen lắp sim số 0889272083. Ngày 24-02-2022, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Vũ Thị T số tiền 1.100.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Thị T đã thành khẩn khai nhận về hành vi của mình đúng như nội dung đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKSVB ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định truy tố Vũ Thị T về hành vi “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Thị T đã thành khẩn khai báo về hành vi đánh bạc ăn tiền của bản thân bằng hình thức bán trái phép số lô, số đề cho Bùi Đức Đ, Nguyễn Công T, Phùng Gia T và hành vi chuyển số lô, số đề cho Trần Anh H để hưởng hoa hồng đúng như nội dung đã nêu trên và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Vũ Thị T về tội “Đánh bạc” như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo Vũ Thị T từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 tờ giấy và 01 bút bi mực xanh.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc là 5.390.000đồng.

+ Trả lại cho bị cáo Vũ Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 Prime màu đen lắp sim số 0814496331 và trả lại cho anh Phùng Gia T 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG V50S màu đen lắp sim số 0889272083.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Vũ Thị T phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cùng với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Các lời khai của bị cáo, của người làm chứng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét; biên bản kiểm tra điện thoại; vật chứng của vụ án đã thu giữ; bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; bản Kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V cùng các tài liệu, chứng cứ khác. Nên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 17 giờ, ngày 05-01-2022, Vũ Thị T đang thực hiện hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức bán trái phép số lô, số đề cho Bùi Đức Đ và Nguyễn Công T với tổng số tiền là 5.390.000đồng thì bị Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, trước đó từ ngày 31-12-2021 đến 05-01-2022, T còn bán số lô, số đề cho Phùng Gia T 04 lần và một số người khác qua đường; sau đó T đã chuyển số lô, số đề cho Trần Anh H 03 lần để hưởng hoa hồng. Số tiền đánh bạc với T và H đều dưới 5.000.000 đồng. Đối chiếu hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Thị T với những quy định của pháp luật hiện hành thì hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định truy tố hành vi của bị cáo T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng

người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình và việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, xử lý về hình sự đối với bị cáo là cần thiết nhằm góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo T năm 2020 bị Công an xã Đ, huyện V, tỉnh nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán băng đề, ấn phẩm khác cho việc đánh lô, đề.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng Điều 35 của Bộ luật Hình sự phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Số tiền 5.390.000đồng là tiền của T và Đ sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 tờ giấy có kích thước (10,5x7,9)cm; 01 tờ giấy có kích thước (10,5x7)cm và 01 bút bi mực xanh là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Còn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 Prime màu đen lắp sim số 0814496331 thu giữ của T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG V50S màu đen lắp sim số 0889272083 thu giữ của Phùng Gia T được xác định không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho chủ sở hữu.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong vụ án này, các đối tượng Nguyễn Công T, Bùi Đức Đ, Trần Anh H và Phùng Gia T có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với Vũ Thị T. Tuy nhiên số tiền sử dụng để đánh bạc trong các lần đều dưới 5.000.000 đồng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Công T, Bùi Đức Đ và Phùng Gia T về hành vi mua các số lô, số đề; xử phạt hành chính đối với Trần Anh H về hành vi làm chủ lô, đề và xử phạt hành chính đối với T về hành vi bán số lô, số đề ăn bằng đề, ăn phẩm khác cho việc đánh lô, đề giao lại cho người khác để hưởng hoa hồng là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Phạt tiền bị cáo Vũ Thị T 30.000.000 đồng.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.390.000 đồng theo Ủy nhiệm chi lập ngày 29-3-2022 tại Kho bạc huyện V.

Tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy có kích thước (10,5x7,9)cm; 01 tờ giấy có kích thước (10,5x7)cm và 01 bút bi mực xanh.

Trả lại cho bị cáo Vũ Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 Prime màu đen lắp sim số 0814496331, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho Phùng Gia T 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG V50S màu đen lắp sim số 0889272083, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29-3-2022 giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Thị T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh NĐ;
- UBND Đ;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Gấm